

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2519/QĐ-ĐHKT-TCKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 (Đợt 1)

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1146/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thành Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4269/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-ĐHKT-HĐDH ngày 28 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng đại học Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Ban Tài chính - Kế hoạch đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 (Đợt 1) của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng đại học, Lãnh đạo Ban Tài chính - Kế hoạch đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, TCKHĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



GS.TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: **ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Chương: 022

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (ĐỢT 1)
(Kèm theo Quyết định số 2591 /QĐ- ĐHK-TCKHĐT ngày 12/3/2025 của
Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

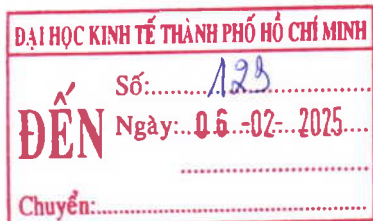
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.500
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.401
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	2.774
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	2.774
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.627
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.627
	Hỗ trợ chi phí học tập	
	Kinh phí miễn giảm học phí theo NĐ 86	4.001
	Đề án 89 - Nâng cao năng lực đội ngũ GV, CBQL	399
	Đào tạo Diện Hiệp định vào Việt Nam	227
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	2.099
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4269/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024



QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán chi tiết ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi đơn vị giao dịch
(Gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Ngọc Thương



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1055494

(Kèm theo Quyết định số 4269/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Ghi chú
1	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.500,0	
	Chi sự nghiệp Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.726,0	
	Kinh phí không thường xuyên		
	Loại 070-081	6.327,0	
	Trong đó:		
	- Chi chế độ chính sách cho người học (miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP)	4.001,0	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có. Đơn vị theo dõi, hạch toán, báo cáo và quyết toán riêng từng chế độ cụ thể, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức. KBNN kiểm soát chi chế độ, chính sách của người học bằng hình thức chuyển khoản theo số đối tượng thực tế được hưởng chế độ
	- Vốn Viện trợ (nước ngoài)	2.099,0	DA Thắt thoát thực phẩm trong chuỗi giá trị sản xuất cá da trơn ở lưu vực sông Mekong. Vốn viện trợ ghi thu, ghi chi theo tiến độ giải ngân trong phạm vi dự toán được giao.
	- Kinh phí chi đào tạo Diện Hiệp định vào Việt Nam	227,0	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có
	Loại 070-084 Mã số 0968	399,0	
	Kinh phí đào tạo trong nước thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030" (Đề án 89)	399,0	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có
2	Chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ	2.774,0	
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Khoa học công nghệ		
	Loại 100-101	2.774,0	Chi tiết theo phụ lục đính kèm

Ghi chú:

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao năm 2025 theo quy định tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục số 01

CHI TIẾT KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đơn vị: **Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh**

(Kèm theo Quyết định số 4269 /QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng	Dự toán năm 2025			Ghi chú
			Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Kinh phí hoạt động thường xuyên	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	
	TỔNG SỐ	2.774,0	2.774,0	-	-	
I	Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ chuyển tiếp	1.778,0	1.778,0	-	-	
1.1	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mô hình nhà màng công nghệ cao	420,00	420,0	-	-	B2024-DTCB
1.2	Phương pháp năng lượng và bất đẳng thức Hardy áp dụng cho phương trình nhiệt với thành phần khuếch tán có dạng phi địa phương.	294,00	294,0	-	-	B2024-DTCB
1.3	Tác động của đổi mới sáng tạo quốc gia tới hoạt động đầu tư của doanh nghiệp	280,00	280,0	-	-	B2024-DTCB
1.4	Vai trò của hệ thống tài chính trong tiến trình chuyển dịch năng lượng ở Việt Nam	294,00	294,0	-	-	B2024-DTCB
1.5	Vai trò của ứng dụng công nghệ 4.0 trong hoạt động quản lý chuỗi cung ứng xanh tại Việt Nam.	266,00	266,0			B2024-DTCB
1.6	Tác động của công bố thông tin môi trường, xã hội và quản trị lên hiệu quả tài chính của doanh nghiệp Việt Nam	224,00	224,0			B2024-DTCB
II	Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ mở mới	996,0	996,0	-	-	
2.1	Nghiên cứu vai trò quản trị nhà nước đối với chuyển đổi năng lượng ở Việt Nam và một quốc gia khu vực Châu Á	114,0	114,0			B2025-DTCB thường
2.2	Tác động của phân cấp tài khóa tới tình trạng nghèo năng lượng của hộ gia đình Việt Nam	114,0	114,0			B2025-DTCB thường
2.3	Sử dụng mô hình CGE để mô phỏng tác động kinh tế của các chính sách năng lượng tái tạo ở Việt Nam	90,0	90,0			B2025-DTCB thường
2.4	Tác động của phát triển tài chính đến giảm nghèo ở các quốc gia châu Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	90,0	90,0			B2025-DTCB thường
2.5	Nghiên cứu minh bạch thông tin của các thương hiệu thời trang xanh hướng đến bền vững và hàm ý chính sách về môi trường tại Việt Nam	90,0	90,0			B2025-DTCB thường
2.6	Vai trò của lãnh đạo trong thúc đẩy kế toán bền vững và hiệu suất bền vững của các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam.	132,0	132,0			B2025-DTCB thường



	Nghiên cứu hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, tiếp cận dưới góc độ tiêu chuẩn chợ truyền thống và hệ kinh doanh cá thể trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	90,0	90,0			B2025-DTCB thường
2.8	Tạo động của phát minh sáng chế đến quyết định tài chính của các doanh nghiệp Việt Nam	96,0	96,0			B2025-DTCB thường
2.9	Tích hợp mô hình tăng trưởng xanh bao trùm IGG vào xây dựng khung đo lường mức độ thực hiện kinh tế tuần hoàn trong đơn vị công	90,0	90,0			B2025-DTCB thường
2.10	Ứng dụng thuật toán máy tính xếp hạng tín dụng khách hàng cá nhân tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	90,0	90,0			B2025-DTCB thường